



Một công ty trong Tập đoàn Prudential 

**PHIẾU KHẢO SÁT MỨC ĐỘ CHẤP NHẬN RỦI RO  
CỦA NHÀ ĐẦU TƯ CÁ NHÂN  
(dành cho sản phẩm Quỹ Đầu tư Chứng khoán)**

## A. TÌM HIỂU NHU CẦU ĐẦU TƯ VÀ MỨC ĐỘ CHẤP NHẬN RỦI RO TRONG ĐẦU TƯ

Đánh dấu ✓ vào câu trả lời thích hợp. Số thứ tự của câu trả lời chính là điểm của câu đó, trong trường hợp có nhiều hơn một đáp án thì số điểm sẽ bằng tổng số thứ tự của các câu trả lời.

### NĂNG LỰC TÀI CHÍNH

**(a) Nhà đầu tư đang ở độ tuổi nào?**

- 1. > 60 tuổi
- 2. 51 – 60 tuổi
- 3. 41 – 50 tuổi
- 4. 31 – 40 tuổi
- 5. <= 30 tuổi

**(b) Tình trạng hôn nhân – gia đình hiện nay của NĐT?**

- 1. Độc thân và có người phụ thuộc
- 2. Có gia đình và con cái
- 3. Có gia đình và chưa có con
- 4. Độc thân, không có người phụ thuộc

**(c) Trình độ học vấn của NĐT?**

- 1. Trung học
- 2. Cao đẳng
- 3. Đại học
- 4. Sau đại học

**(d) NĐT hiện tham gia hoạt động đầu tư nào dưới đây? (có thể chọn nhiều hơn 1 câu trả lời)**

- 1. Tiền gửi tiết kiệm
- 2. Trái phiếu
- 3. Chứng chỉ quỹ
- 4. Cổ phiếu
- 5. Chứng khoán phái sinh

**(e) NĐT có kinh nghiệm bao lâu trong việc đầu tư?**

- 1. < 1 năm
- 2. 1 – 3 năm
- 3. 4 – 5 năm
- 4. > 5 năm

**(f) Mục đích và dự định của NĐT khi đầu tư là gì? (chọn 1 phương án quan trọng nhất)**

- 1. Bảo toàn vốn
- 2. Có thu nhập ổn định hàng tháng/năm
- 3. Có thu nhập ổn định hàng tháng/năm, và nếu có thể, tăng trưởng vốn đầu tư ban đầu
- 4. Tăng trưởng hiệu quả vốn đầu tư ban đầu

**(g) Trong trường hợp giá trị đầu tư giảm hơn 10%, NĐT sẽ làm gì với chứng chỉ quỹ đã mua?**

- 1. Bán và sau đó giữ toàn bộ tiền mặt.
- 2. Chuyển sang quỹ đầu tư khác thận trọng hơn.
- 3. Vẫn tiếp tục nắm giữ, không có hành động gì khác.
- 4. Tiếp tục mua chứng chỉ quỹ đó nhiều hơn nữa để bình quân vốn đầu tư.

**(h) NĐT dự định đầu tư trong bao lâu?**

- 1. < 1 năm
- 2. 1 – 3 năm
- 3. Dài hạn, 4 – 5 năm
- 4. Dài hạn, 6 – 10 năm
- 5. Càng lâu càng tốt chừng nào kênh đầu tư vẫn sinh lãi tốt, > 10 năm

**(i) Tỷ lệ mang đi đầu tư so với tổng thu nhập tích lũy được của NĐT là bao nhiêu?**

- 1. Phần lớn, trên 70%
- 2. Vừa phải, 30% - 70%
- 3. Thấp, 10% - 30%
- 4. Rất nhỏ, < 10%

**(j) Tỷ lệ các khoản chi phí phải trả hàng tháng (chi phí sinh hoạt, học tập, trả nợ) so với thu nhập hàng tháng của NĐT là bao nhiêu?**

- 0. > 75%
- 1. 51% - 75%
- 2. 20% - 50%
- 3. < 20%

**TỔNG ĐIỂM:**

## B. LỰA CHỌN QUỸ ĐẦU TƯ DỰA TRÊN MỨC ĐỘ CHẤP NHẬN RỦI RO

Điểm số	Phân loại	Mô tả mức độ rủi ro	Khuyến nghị danh mục đầu tư
Dưới 15	Thận trọng (Conservative)	Mục tiêu đầu tư chính là bảo toàn vốn hoặc NĐT có dự định đầu tư trong dài hạn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tiền gửi ngân hàng kì hạn dưới 12 tháng (100% tổng danh mục đầu tư)</li> </ul>
15 - 25	Vừa phải (Moderate)	<p>Mục tiêu đầu tư chính là có thu nhập ổn định cùng với tăng trưởng vốn đầu tư ở mức vừa phải.</p> <p>NĐT có thể chấp nhận biến động giá trị đầu tư không quá lớn để đạt mức sinh lời tốt hơn tiền gửi ngân hàng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trái phiếu và tiền gửi ngân hàng (60%)</li> <li>Chứng chỉ quỹ đầu tư trái phiếu hoặc cân bằng (giữa cổ phiếu và trái phiếu/tiền gửi) (40%)</li> </ul>
26 - 35	Trung bình (Moderately Aggressive)	<p>Mục tiêu đầu tư chính là tăng trưởng vốn đầu tư.</p> <p>NĐT có thể chấp nhận biến động giá trị đầu tư ở mức hợp lý nhằm mang lại lợi nhuận cao hơn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chứng chỉ quỹ đầu tư cân bằng (giữa cổ phiếu và trái phiếu/tiền gửi) =&gt; Phân bổ vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF)</li> </ul>
Trên 35	Mạo hiểm (Aggressive)	<p>Mục tiêu đầu tư chính là tăng trưởng vốn đầu tư hiệu quả trong dài hạn, chấp nhận các tổn thất đầu tư ngắn hạn và trung hạn.</p> <p>NĐT có thể chấp nhận mức độ biến động mạnh giá trị đầu tư trong ngắn hạn nhằm đạt được lợi nhuận cao nhất có thể trong dài hạn.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Cổ phiếu (80% - 100%) =&gt; Phân bổ vào Quỹ Cổ phiếu ESG Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ EVESG)</li> </ul>

## **XÁC NHẬN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ:**

- Tôi đã thực hiện Phiếu khảo sát mức độ chấp nhận rủi ro của Nhà Đầu tư như nêu trên và đã được Công ty Quản lý Quỹ/Đại lý Phân phối giải thích và hiểu mức độ phù hợp của sản phẩm cũng như các rủi ro có thể xảy ra trong thời gian tham gia đầu tư.
- Trong trường hợp, sau khi đã hoàn thành Phiếu khảo sát mức độ chấp nhận rủi ro này và đã được Công ty Quản lý Quỹ/Đại lý Phân Phối giải thích một cách chi tiết, Tôi vẫn chọn những Quỹ mở không phù hợp với mức độ chấp nhận rủi ro của mình, thì lựa chọn đó hoàn toàn dựa trên nhu cầu của Tôi và Tôi chấp nhận những rủi ro đầu tư liên quan đến lựa chọn của mình.
- Khi có sự thay đổi về mức độ chấp nhận rủi ro của mình, Tôi sẽ chủ động liên hệ với Công ty Quản lý Quỹ/Đại lý Phân Phối để đánh giá lại mức độ chấp nhận rủi ro.
- Tôi hiểu Phiếu khảo sát mức độ chấp nhận rủi ro này chỉ nhằm mục đích tham khảo và tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

Ngày.....tháng.....năm

Chữ ký Nhà đầu tư

Ngày.....tháng .....năm

Chữ ký nhân viên phân phối của  
CTQLQ/ĐLPP

Tên: .....

Tên: .....

## **Ghi chú quan trọng:**

- Tài liệu này không phải là một lời đề nghị, lời kéo đầu tư hay khuyến nghị giao dịch chứng chỉ quỹ của bất kỳ quỹ đầu tư chứng khoán nào mà Eastspring Việt Nam đang quản lý và phân phối. Nhà đầu tư tự đánh giá mức độ chấp nhận rủi ro và chịu trách nhiệm với quyết định đầu tư của mình, đồng thời nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào quỹ đầu tư chứng khoán cụ thể. Nhà đầu tư nên đọc kỹ các quy định trong điều lệ, bản cáo bạch và các thông tin công bố liên quan đến quỹ chứng khoán đó trước khi ra quyết định đầu tư.